

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **26/2022/HS-ST**

Ngày: 22-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Anh, bà Đoàn Thị Nhân

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 08/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm: 1991, tại Hậu Giang; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà Lê Thị T, sinh năm 1965; Bị cáo có 01 con là Nguyễn Duy E, sinh năm 2012; Bị cáo không có chồng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đàm Văn I, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố S, phường Y, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Ông Đàm Văn K, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố S, phường Y, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Trúc L do có quen biết từ trước với Tý (không rõ nhân thân lai lịch). Vào trưa ngày 30/11/2021, L gặp Tý tại ngã tư thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Tý rủ L đi chơi thì L đồng ý. Tý điều khiển xe mô tô loại wave (chưa rõ biển số) chở L đi vòng khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước. Trên đường đi, Tý rủ

L đi tìm sắt bán trộm lấy tiền mua ma túy sử dụng thì L đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu dân cư thuộc Khu phố S, phường Y, thành phố Đồng Xoài, Tý thấy nhà ông Đàm Văn I cửa chính mở, bên cạnh có công trình xây dựng không có người trông coi nên Tý rủ L vào lấy trộm sắt của công trình. Tý đẩy cửa cổng nhà ông Thơi dắt xe mô tô vào trong sân thì thấy trong phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, ốp lưng màu xanh có chữ CONVER ALL STAR, bên trong ốp lưng có số tiền 200.000 đồng đang sạc pin nên Tý nói L vào trong lấy trộm điện thoại. Lúc này, Tý thấy ông I ngồi gần đó nên giả vờ hỏi thăm về xin việc làm, còn L đi vào bên trong dùng tay rút dây sạc điện thoại, sau đó bỏ vào túi áo khoác đi ra ngoài. Cùng lúc này, anh Đàm Văn K (là con ruột ông I) đứng gần đó nhìn thấy L vào trong nhà lấy trộm điện thoại đi ra ngoài nên anh Thi truy hô. Lúc này, ông Thơi chạy ra cùng với anh Thi bắt giữ được L. Còn Tý lên xe mô tô điều khiển xe chạy thoát. Sau đó, ông Thơi và anh Thi đã giao L cho Công an phường Tân Thiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật (bút lục 18, 19, 47 – 63, 66 – 74).

Tại kết luận định giá tài sản số 158/KLĐG ngày 02/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, màu đen, số seri: R9NAOKAJ, mua mới năm 2020, kèm theo ốp lưng bằng nhựa có in chữ, đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường, trị giá 2.300.000 đồng (bút lục 38).

Tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Thị Trúc L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trúc L mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Thị Trúc L tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị can không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; vật chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/11/2021 Nguyễn Thị Trúc L lén lút nhân sơ hở của chủ sở hữu đã chiếm đoạt của ông Đàm Văn I 01 điện thoại di động hiệu Samsung A1 màu đen trị giá 2.300.000 đồng, phía sau ốp lưng có 200.000 đồng, tổng giá trị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị Trúc L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, biết rõ những việc mình làm là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo đã phạm tội, cùng với Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì vậy, cần xử phạt một mức án tương xứng với hậu quả bị cáo đã gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đang có con nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Ông Đàm Văn I đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Đối với người tên Tý cùng tham gia “Trộm cắp tài sản” với bị cáo, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Trúc L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Trúc L 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/11/2021.

Về trách nhiệm hình sự và vật chứng vụ án: Ông Đàm Văn I đã nhận lại 01 điện thoại hiệu Samsung A1 và không có yêu cầu gì nên không xem xét xử lý.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoàng Long